TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẢNG TRẠCH** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:38/2019/QĐST-HNGĐ	*Quảng Trạch, ngày 20 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 43/2019/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 3 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: chị Đinh Thị Minh H, sinh năm 1986; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố M, phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình;

Bị đơn: anh Phạm Trường S, sinh năm 1978; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 5 năm 2019,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 5 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đinh Thị Minh H và anh Phạm Trường S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Hai bên thỏa thuận giao con chung Phạm Trường Th, sinh ngày 07/9/2011 cho anh Phạm Trường S trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giao con chung Phạm Trường L, sinh ngày 18/5/2013 cho chị Đinh Thị Minh H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Không bên nào phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho bên nào.

Sau ly hôn người không trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con có quyền và nghĩa vụ qua lại thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

- Về quan hệ tài sản và nợ chung: Hai bên thỏa thuận tự phân chia nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Hai bên thỏa thuận chị Đinh Thị Minh H phải chịu 150.000 đồng tiền án phí ly hôn để nộp vào ngân sách nhà nước. Số tiền án phí chị H phải chịu được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà chị đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001270 ngày 15/03/2019. Trả lại cho chị H 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Q;
- CCTHADS huyện Q;
- UBND xã Q;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Dương Viết Hải